

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ GIÁO
TỈNH BÌNH DƯƠNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 32/2020/HS-ST
Ngày 26/5/2020

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ GIÁO, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Vũ Thị Chang;

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Kim Niệm;

Bà Lê Thị Thùy Vân;

- Thư ký phiên tòa: Ông Trương Thành Long – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Nương - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Tòa án nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 19/2020/TLST - HS ngày 16 tháng 3 năm 2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 23/2020/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 4 năm 2020 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Huỳnh Thanh T**, sinh ngày 05/8/1988 tại Bình Dương; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp a, xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ văn hóa (học vấn): 8/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Huỳnh Thanh S, sinh năm 1964 và bà Nguyễn Thị Thùy T, sinh năm 1968; tiền án: Không, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07/01/2020 cho đến nay. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

+ Ông Huỳnh Thái N, sinh năm 1992; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Ấp a, xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương. Có đơn xin vắng mặt.

+ Bà Nguyễn Thị Kim L, sinh năm 1972; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: b LTT, phường BT, Quận c, Thành phố Hồ Chí Minh. Có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 06/01/2020, Huỳnh Thanh T mượn xe mô tô biển số 51T7-9406 của ông Huỳnh Thái N để đi công việc. Khoảng 22 giờ ngày 06/01/2020, T điều khiển xe mô

tô biển số 51T7-9406 đến Bến xe Bình Dương hỏi mua của một người đàn ông (chưa rõ nhân thân lai lịch) 01 bịch ma túy đá và 01 cái nỏ thủy tinh để sử dụng với giá 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng). Sau khi mua ma túy, T bỏ ma túy và cái nỏ thủy tinh vào vỏ bao thuốc lá hiệu Hòa Bình rồi cất giấu vào trong túi quần phía trước bên phải. T điều khiển xe mô tô đi đến vườn cao su thuộc xã PH, huyện P, tỉnh Bình Dương, T lấy một ít ma túy ra sử dụng, số ma túy còn lại và cái nỏ thủy tinh T cất giấu vào túi quần bên phải rồi tiếp tục điều khiển xe mô tô về nhà tại xã H, huyện B, tỉnh Bình Dương. Khi T đi đến đoạn đường giao thông nông thôn thuộc ấp ĐC, xã PH, huyện P, tỉnh Bình Dương, lúc này khoảng 01 giờ ngày 07/01/2020 thì bị lực lượng Công an xã PH phối hợp Đội CSĐT tội phạm về kinh tế - ma túy đang làm nhiệm vụ tuần tra yêu cầu T dừng xe để kiểm tra thì phát hiện T đang cất giấu ma túy và cái nỏ thủy tinh trong túi quần phía trước bên phải của T. Lực lượng công an lập biên bản phạm tội quả tang đối với T và thu giữ tang vật gồm:

- 01 (một) bịch nylon hàn kín bên trong có chứa một số chất màu trắng dạng tinh thể được niêm phong trong một bì thư, có chữ ký của đối tượng bị bắt Huỳnh Thanh T, chữ ký của cán bộ niêm phong Trần Văn S và hình dấu đỏ của Công an xã PH, huyện P, tỉnh Bình Dương (ký hiệu M1).

- 01 (một) cái nỏ thủy tinh bên trong có chứa một số chất màu trắng dạng tinh thể được niêm phong trong một phong bì có chữ ký của đối tượng bị bắt Huỳnh Thanh T, chữ ký của cán bộ niêm phong Trần Văn S và hình dấu đỏ của Công an xã PH, huyện P, tỉnh Bình Dương (ký hiệu M2).

- 01 (một) xe mô tô biển số: 51T7-9406, hiệu WISE màu xanh, số khung: 00110484-WS110, số máy 21017749-WS110.

- 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobistar của Huỳnh Thanh T.

- 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Hòa Bình của Huỳnh Thanh T.

Kết luận giám định số 03/MT-PC09, ngày 14/01/2020 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương kết luận: Mẫu tinh thể gửi giám định là ma túy, có khối lượng 0,1634 gam (M1) và 0,0720 gam (M2), loại Methamphetamine. Hoàn lại đối tượng sau giám định: M1 có khối lượng 0,1025 gam, M2 có khối lượng 0,0353 gam.

Cáo trạng số 23/CT - VKSPG ngày 12/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 (Bộ luật Hình sự).

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên thực hành quyền công tố vẫn giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”, đồng thời đề nghị HĐXX áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự đề nghị mức xử phạt đối với bị cáo Huỳnh Thanh T từ 12 (mười hai) tháng tù đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Đồng thời, đề nghị HĐXX áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy mẫu vật sau giám định đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương hoàn lại mẫu vật sau giám định được niêm phong: M1 có khối lượng 0,1025 gam, M2 có khối lượng 0,0353 gam, 01 vỏ bao thuốc lá hiệu Hòa Bình; trả lại cho Huỳnh Thanh T 01 (một) điện thoại di động

hiệu Mobiistar; trả lại cho Huỳnh Thái N 01 (một) xe mô tô biển số: 51T7-9406, hiệu WISE màu xanh, số khung: 00110484-WS110, số máy 21017749-WS110.

Đối với người bán ma túy cho bị cáo Huỳnh Thanh T, qua điều tra chưa xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng. Cơ quan Cảnh sát điều tra đang tiếp tục điều tra làm rõ, xử lý sau.

Tại phiên tòa, bị cáo T không tranh luận gì đối với lời luận tội của đại diện Viện kiểm sát, chỉ xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các quyết định, hành vi tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát, bị cáo không ai đề nghị HĐXX hoãn phiên tòa, hồ sơ vụ án thể hiện lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan trong quá trình điều tra đã đầy đủ, việc vắng mặt không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ án do đó căn cứ Điều 292 Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX vẫn tiến hành xét xử.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Huỳnh Thanh T đã khai nhận: Khoảng 01 giờ, ngày 07/01/2020, bị cáo có hành vi cất giữ bất hợp pháp chất ma túy có khối lượng 0,2354 gam (loại Methamphetamine) trong túi quần của bị cáo đang mặc nhằm mục đích sử dụng thì bị lực lượng Công an phát hiện bắt quả tang tại đoạn đường giao thông nông thôn thuộc ấp Đồng Chính, xã PH, huyện P, tỉnh Bình Dương. Lời khai nhận của bị cáo thống nhất với nhau và phù hợp với nội dung bản cáo trạng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý của Nhà nước về các chất ma túy. Về nhận thức, bị cáo biết hành vi cất giữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng vì nhu cầu sử dụng cho cá nhân nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bị cáo là người đủ tuổi, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo đã có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy, loại Methamphetamine, có khối lượng là 0,2354 gam. Như vậy, Cáo trạng số 23/CT - VKSPG ngày 12/3/2020 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Huỳnh Thanh T về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo biết chất ma túy gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khỏe, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội nhưng vẫn cố ý vi phạm. Hành vi của bị cáo đã ảnh hưởng đến công cuộc đấu tranh phòng chống tội phạm về ma túy mà Nhà nước ta đang tiến hành. Do đó, HĐXX xét thấy cần phải có một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo để răn đe, cải tạo, giáo dục bị

cáo đồng thời nêu gương phòng ngừa chung cho xã hội. Khi quyết định hình phạt, HĐXX xem xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo để quyết định hình phạt phù hợp như sau:

Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phú Giáo đề nghị xử phạt bị cáo mức hình phạt như trên là phù hợp với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên HĐXX xem xét chấp nhận.

Đối tượng bán trái phép chất ma túy cho bị cáo T hiện chưa rõ nhân thân, lai lịch, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Phú Giáo tiếp tục điều tra, làm rõ xử lý sau, nên HĐXX không đặt ra xem xét.

[5] Về vật chứng vụ án:

+ Đối với mẫu vật sau giám định đã được Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương niêm phong, hoàn lại đối tượng giám định, M1 có khối lượng 0,1025 gam, M2 có khối lượng 0,0353 gam là chất ma túy thuộc loại Nhà nước cấm lưu hành nên HĐXX quyết định tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Hòa Bình không có giá trị sử dụng nên HĐXX quyết định tịch thu tiêu hủy.

+ Đối với 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobiistar thu giữ của bị cáo T là tài sản sản hợp pháp của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo nên HĐXX quyết định trả lại cho bị cáo.

+ Đối với 01 (một) xe mô tô biển số: 51T7-9406, hiệu WISE màu xanh, số khung: 00110484-WS110, số máy 21017749-WS110, giấy đăng ký xe đứng tên Nguyễn Thị Kim L. Chiếc xe này bị cáo mượn của Huỳnh Thái N. Ông N đã mua chiếc xe trên của bà L nhưng không làm hợp đồng mua bán, không làm thủ tục sang tên giấy đăng ký xe. Khi bị cáo mượn xe của ông N không nói cho ông N biết về việc bị cáo dùng xe mô tô này đi mua ma túy về sử dụng nên HĐXX quyết định trả lại chiếc xe này cho ông Huỳnh Thái N.

[6] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017; các Điều 106, 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Huỳnh Thanh T phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

2. Về điều luật áp dụng và mức hình phạt:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Xử phạt bị cáo Huỳnh Thanh T 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 07/01/2020.

3. Về xử lý vật chứng:

Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tuyên:

+ Tịch thu tiêu hủy: 02 (hai) bì thư niêm phong ký hiệu 03/PC09 (M1) và 03/PC09 (M2) niêm phong có dấu của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bình Dương. Khối lượng 0,1025gam (M1), 0,0353gam (M2); 01 (một) vỏ bao thuốc lá hiệu Hòa Bình.

+ Trả lại cho bị cáo Huỳnh Thanh T 01 (một) điện thoại di động hiệu Mobiistar số imei: 359550424202449.

+ Trả lại cho Huỳnh Thái N 01 (một) xe mô tô biển số: 51T7-9406, hiệu WISE màu xanh, số khung: 00110484-WS110, số máy 21017749-WS110 (không kiểm tra bên trong máy).

(Theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 12/3/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Giáo, tỉnh Bình Dương).

4. Về án phí: Áp dụng các Điều 135, 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án buộc: Bị cáo Huỳnh Thanh T phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo:

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa tuyên án.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Sở Tư Pháp tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện Phú Giáo;
- Công an huyện Phú Giáo;
- Chi cục THADS huyện Phú Giáo;
- Bị cáo;
- Người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: hồ sơ, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Vũ Thị Chang